

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 77/SKHĐT-TT ngày 15/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam với những nội dung chính sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường; hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị... nhằm hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp chủ động thích ứng với tình hình mới, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Phát triển lực lượng doanh nghiệp của tỉnh Quảng Nam lớn mạnh về số lượng và chất lượng, độc lập, tự chủ và chủ động tích cực hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

A. Nhiệm vụ, giải pháp chung

1. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt thực thi đầy đủ và hiệu quả các nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến khích phát triển doanh nghiệp; bảo

vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo Hiến pháp và pháp luật; kiến tạo phát triển và kiểm soát rủi ro, lành mạnh hóa môi trường đầu tư kinh doanh; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật; củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; bảo đảm quyền bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực và chính sách.

2. Tiếp tục đồng hành, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp phát triển, coi việc tháo gỡ các rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp là nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Khởi thông các điểm nghẽn với phương châm “sớm nhất, hiệu quả nhất”, huy động, giải phóng các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế.

3. Bảo đảm tính ổn định, nhất quán, dễ dự báo, rõ ràng, minh bạch, hiệu quả và thực chất của chính sách; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, an toàn và thân thiện, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tăng cường hậu kiểm dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, minh bạch, hợp lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

4. Chủ động xây dựng chính sách và chuẩn bị các nguồn lực cần thiết hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng với các biến động trong tương lai, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp trọng tâm, trọng điểm, đón đầu các xu hướng kinh doanh mới; phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh doanh bền vững; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có khả năng dẫn dắt trong một số ngành, lĩnh vực tiềm năng, tạo động lực tăng trưởng mới và thực hiện các mục tiêu bền vững.

B. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

1. Khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản về pháp lý nhằm khơi thông nguồn lực đầu tư cho sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tập trung giải quyết các bất cập được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật còn chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường...; chủ động đề xuất cấp thẩm quyền cắt giảm hoặc đơn giản hoá các quy định tạo rào cản gây khó khăn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp theo hướng đơn giản hoá hoặc thay đổi phù hợp để ứng dụng hiệu quả công nghệ số, triển khai dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng, trình cấp thẩm quyền ban hành các quy hoạch thuộc lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý làm cơ sở cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch, chiến lược đầu tư, sản xuất kinh doanh có tầm nhìn dài hạn, bền vững.

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 về Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam; Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022-2025.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2023 của Chính phủ.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là công tác giải ngân vốn đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng, xã hội, đặc biệt là đối với các dự án trọng điểm của tỉnh nhằm khơi thông nguồn lực cho hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Quảng Nam năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 báo cáo UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo đúng tiến độ đề ra.

c) Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tháo gỡ khó khăn nhằm đẩy nhanh thực hiện các thủ tục về xây dựng đối với các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh đã đáp ứng đủ điều kiện để các doanh nghiệp bất động sản, xây dựng sớm triển khai theo quyết định đầu tư được phê duyệt để sớm hoàn thành, đưa sản phẩm ra thị trường; tham mưu UBND kiến nghị Bộ Xây dựng và các cơ quan trung ương xem xét, xử lý đối với những trường hợp khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Tiếp tục giám sát chặt chẽ hoạt động của thị trường bất động sản và việc huy động vốn của các doanh nghiệp, dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với những hoạt động trái pháp luật.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh và thực hiện quyết liệt các giải pháp khắc phục "thẻ vàng" IUU của Liên minh Châu Âu; kịp thời cập nhật các số liệu đăng ký tàu cá, cấp

phép tàu cá... vào hệ thống VNfishbase để đáp ứng yêu cầu tra cứu thông tin, quản lý tàu cá; đẩy mạnh hoạt động tuần tra, kiểm soát trên sông, trên biển và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chống khai thác IUU.

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chống khai thác IUU; Luật Thủy sản 2017; Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản, các quy định về khai thác thủy sản.

đ) Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh phối hợp với các Sở, ngành liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình các dự án nằm trong các khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý liên quan đến doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật.

e) Thanh Tra tỉnh rà soát, giảm tối đa các hoạt động thanh tra theo quy định, xây dựng kế hoạch thanh tra liên ngành bảo đảm giảm triệt để việc thanh tra chồng chéo trong lĩnh vực thuế, bảo hiểm xã hội và các hoạt động kiểm tra chuyên ngành khác.

ê) Cục Hải quan tỉnh rà soát, nghiên cứu đơn giản hoá quy trình thực hiện thủ tục về xuất, nhập khẩu nhằm đẩy nhanh quy trình, thủ tục nhập khẩu các mặt hàng thiết yếu và đẩy nhanh xuất khẩu các sản phẩm nông sản, các nhóm mặt hàng xuất khẩu chủ đạo.

g) Cục Thuế tỉnh kịp thời triển khai theo lộ trình của Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính thực hiện cải cách quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân nhằm giảm dần sự khác biệt giữa chính sách thuế của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

h) Công an tỉnh:

- Kịp thời triển khai các quy định của Bộ Công an về tiêu chuẩn, quy chuẩn phòng cháy, chữa cháy; rà soát, đơn giản hoá các thủ tục về phòng cháy, chữa cháy nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí cho doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- Tiếp tục đấu tranh quyết liệt với tội phạm liên quan đến tín dụng đen, tạo môi trường kinh doanh trong sạch, bền vững.

i) UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thường xuyên theo dõi, rà soát nhằm kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, dự án đầu tư trên địa bàn để kịp thời tháo gỡ hoặc kiến nghị Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để giải quyết, nhất là đối với các dự án đầu tư đã được cấp phép, chưa triển khai hoặc đang triển khai nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế.

- Chủ trì phối hợp với Chi cục Thuế cấp huyện tăng cường tiếp xúc, gặp gỡ các hộ kinh doanh, tuyên truyền, vận động và khuyến khích thành lập doanh

nghiệp, phổ biến khích lệ các hộ kinh doanh về những lợi thế phát triển bền vững và lâu dài khi chuyển sang hoạt động theo hình thức doanh nghiệp.

k) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện vai trò là tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân và người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; khuyến khích, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Quảng Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và trung ương để xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kết nối kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và các doanh nghiệp nước ngoài, giữa các doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Chủ động nắm bắt, theo dõi, tổng hợp các kiến nghị, đề xuất khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để chuyển tới các cơ quan quản lý nhà nước giải quyết, xử lý kịp thời.

2. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước

a) Sở Xây dựng thực hiện công bố, công khai giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và trên các phương tiện truyền thông đại chúng; kiểm tra, rà soát và quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng; chủ động theo dõi, bám sát diễn biến thị trường để cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát các cơ chế, chính sách của Trung ương để tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm giảm chi phí nguyên liệu, vật tư đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi; phát triển và mở rộng vùng sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản tập trung phù hợp.

c) Sở Giao thông vận tải nghiên cứu, có giải pháp đẩy nhanh việc thực hiện xây dựng hệ thống giao thông nông thôn vừa phục vụ cho doanh nghiệp, vừa giúp cho lao động nông thôn đến các nhà máy làm việc hằng ngày; hỗ trợ doanh nghiệp liên quan đến cước vận tải biển theo quy định.

d) Sở Công Thương:

- Tăng cường theo dõi, yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định về dự trữ, lưu thông, không để thiếu nguồn cung mặt hàng xăng dầu.

- Tăng cường tuyên truyền cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các hộ kinh doanh xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả.

đ) Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai phương án giảm tiền sử dụng nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ tại điểm e, khoản 2, mục A, phần III Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023, đảm bảo đúng quy định.

e) Cục Thuế tỉnh:

- Triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp, chỉ đạo toàn ngành kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của UBTW Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023.

- Theo dõi các chính sách hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí sắp ban hành và kịp thời triển khai thực hiện.

ê) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Nam

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung vốn tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh triển khai Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với các khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng.

g) Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm theo dõi việc điều chỉnh thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu sắp ban hành đối với nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất và kịp thời triển khai thực hiện nhằm hỗ trợ sản xuất trong nước.

3. Khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường trong nước

a) Sở Công Thương

- Tiếp tục tổ chức và triển khai hiệu quả các mục tiêu, giải pháp về hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thương mại điện tử theo Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh về Ban hành kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Đề án thí điểm cơ chế khuyến khích hợp tác liên kết sản xuất theo cụm ngành công nghiệp phụ trợ và công nghiệp cơ khí tại Khu kinh tế mở

Chu Lai; Đề án hình thành và phát triển Trung tâm công nghiệp chế biến sâu các sản phẩm từ Silica trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Đẩy mạnh hoạt động phát triển thương hiệu sản phẩm cho các doanh nghiệp xuất khẩu thông qua Chương trình thương hiệu quốc gia; kết nối cung cầu, chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm Quảng Nam tại các thị trường trọng điểm; đẩy mạnh hỗ trợ các hoạt động xuất khẩu phù hợp với năng lực cạnh tranh, nhu cầu thị trường và tận dụng được các lợi thế từ các FTA.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 7502/KH-UBND ngày 23/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc Vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

b) Sở Ngoại vụ

- Tiếp tục tăng cường và đẩy mạnh hơn nữa quan hệ hợp tác về kinh tế, phát triển ngoại giao văn hóa để kêu gọi đầu tư, thu hút du lịch.

- Đẩy mạnh công tác vận động, khuyến khích doanh nhân, trí thức người Quảng Nam ở nước ngoài giao lưu, kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam tại thị trường các nước.

- Phối hợp thẩm tra và tạo điều kiện thuận lợi cho chuyên gia, nhà đầu tư nước ngoài nhập cảnh vào làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Hỗ trợ tái cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0

a) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Hỗ trợ doanh nghiệp tạo cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; đẩy mạnh triển khai chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động.

- Theo dõi tình hình biến động lao động tại các doanh nghiệp; xây dựng kênh thu thập thông tin về tình hình lao động - việc làm, quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh; khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp để kịp thời kết nối nguồn cung lao động tại các doanh nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hỗ trợ người sử dụng lao động tuyển dụng bằng hình thức trực tuyến; tổ chức các hoạt động kết nối, giao dịch việc làm có sự liên kết giữa các địa phương trong vùng, liên vùng hoặc trên toàn quốc; đầu tư hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến hiện đại để trực tiếp kết nối giữa người lao động, người sử dụng lao động, không bị rào cản về không gian địa lý.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ đào tạo, tư vấn khởi nghiệp kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ quản lý doanh nghiệp; nâng cao kỹ năng, chuyển đổi ngành, nghề cho người lao động.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp theo nhóm ngành, lĩnh vực.

c) Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình cho vay ưu đãi đối với các đối tượng ưu tiên tại Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh chủ động hội nhập quốc tế và đón đầu các xu hướng kinh doanh, thị trường mới

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các mô hình hỗ trợ chuyển đổi số trên các lĩnh vực, ngành nghề để cung cấp cho doanh nghiệp biết và đăng ký tham gia nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số phù hợp với doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương trong tỉnh tổ chức đào tạo, tập huấn về nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Khoa học và Công nghệ

- Nghiên cứu, đẩy mạnh phát triển lực lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ; nghiên cứu đề xuất và triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 1349/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh về Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2023 và tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kế hoạch thực hiện trong những năm tiếp theo.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ các thủ tục về sở hữu công nghiệp; tổ chức thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu công nghiệp; hướng dẫn nghiệp vụ sở hữu công nghiệp đối với các tổ chức và cá nhân.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ và Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025.

d) Sở Công Thương tăng cường đào tạo, tư vấn, cung cấp các thông tin cho doanh nghiệp để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do, nắm vững các yêu cầu, điều kiện kỹ thuật, kinh doanh bền vững, giảm thải các-bon của đối tác thị trường quốc tế.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh triển khai các giải pháp hỗ trợ hình thành và phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu và truy xuất nguồn gốc đối với hàng hoá nông sản, thực phẩm thiết yếu, tận dụng sức mua của thị trường nội địa.

e) Sở Tư pháp

- Nghiên cứu hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống trợ giúp pháp lý; nâng cao vai trò, năng lực, tính chuyên nghiệp và chất lượng hệ thống trợ giúp pháp lý để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3106/KH-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Khẩn trương tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách, giải pháp được giao tại Quyết định này; chủ động báo cáo kết quả khi hoàn thành xong từng nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

b) Hằng năm, các Sở, Ban, ngành và địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 01/12** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công cho các Sở, Ban, ngành và địa phương. Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu, dự thảo văn bản UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát hành - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các tổ chức truyền thông tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của UBND tỉnh.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ ban hành kèm theo Kế hoạch này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Cục trưởng: Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Nam, Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Liên đoàn TM và CN Việt Nam;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP TU và các Ban Đảng;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan Báo, Đài tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu